

CHÍNH PHỦ

Số: 10/2008/NQ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về các biện pháp kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững

Tình hình kinh tế thế giới đang có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Giá dầu và hầu hết các nguyên vật liệu cơ bản và lương thực, thực phẩm trên thị trường thế giới tăng cao; sự suy giảm của kinh tế Mỹ đã tác động mạnh và kéo theo sự suy giảm của nhiều nền kinh tế. Trong nước, đợt rét đậm, rét hại lịch sử kéo dài ở miền Bắc và Bắc Trung Bộ đã gây tổn thất lớn về vật chất và tác động bất lợi đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân. Trong điều kiện kinh tế nước ta có sức cạnh tranh chưa cao lại mới bước đầu vận hành theo cơ chế thị trường và đang hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới thì những hệ quả nặng nề của thiên tai, dịch bệnh và những biến động bất lợi của kinh tế toàn cầu đã có tác động tiêu cực đến tăng trưởng và đến mặt bằng giá trong nước.

Trước tình hình này, Chính phủ đã thống nhất xác định nhiệm vụ trọng tâm hiện nay của đất nước ta là: kiểm chế lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững, trong đó kiểm chế lạm phát là mục tiêu ưu tiên hàng đầu. Để đạt được những nhiệm vụ và mục tiêu nêu trên, một mặt phải tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02/2008/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về điều hành kinh tế - xã hội năm 2008, mặt khác cần tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau đây:

I. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ CHẶT CHẼ

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ theo nguyên tắc thị trường, kiểm soát chặt chẽ tổng phương tiện thanh toán và tổng dư nợ tín dụng nhưng phải bảo đảm tính thanh khoản của nền kinh tế và hoạt động của các ngân hàng, tổ chức tín dụng.

Sử dụng linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ để giảm dần lãi suất huy động theo hướng thực hiện chính sách lãi suất thực dương. Tăng cường kiểm soát và giám sát chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại để bảo đảm việc tuân thủ đúng các quy định về huy động, cho vay và chất lượng tín dụng. Kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật để giảm thiểu rủi ro trong hoạt động ngân hàng.

2. Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia sớm ổn định tổ chức, kịp thời phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tăng cường các công cụ giám sát theo cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế để chủ động cảnh báo và xử lý tốt hơn những biến động trên thị trường tài chính, tiền tệ.

II. KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHI TIÊU CÔNG

1. Điều hành chính sách tài khoá theo hướng tiết kiệm chi tiêu thường xuyên, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách; kiểm soát chặt chẽ đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước, nhất là đầu tư vào các dự án không thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính của doanh nghiệp; phấn đấu giảm tỷ lệ thâm hụt ngân sách.

2. Thực hiện việc cắt giảm, sắp xếp lại vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong kế hoạch năm 2008 từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, tín dụng đầu tư nhà nước và đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước, trước hết là các công trình đầu tư kém hiệu quả, các công trình chưa thực sự cần thiết. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng Bộ Tài chính triển khai nội dung này ngay trong việc rà soát lại và cân đối nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước. Các Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện việc rà soát chặt chẽ các hạng mục đầu tư để cắt bỏ các công trình đầu tư kém hiệu quả, tập trung vốn cho những công trình sắp hoàn thành, những công trình đầu tư cho sản xuất hàng hoá thuộc mọi thành phần kinh tế để đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa vào sản xuất.

3. Các Bộ liên quan, nhất là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính khẩn trương hoàn chỉnh các văn bản về đầu tư xây dựng, kịp thời ban hành hướng dẫn xử lý các vướng mắc phát sinh để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình sớm đưa vào khai thác phát huy hiệu quả.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì việc nghiên cứu để chuyển một số công trình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách sang hình thức đầu tư BOT từ nguồn vốn trong và ngoài nước hoặc bán, chuyển nhượng công trình có khả năng thu hồi vốn cho doanh nghiệp, tư nhân khai thác hoặc đầu tư tiếp để nâng cao hiệu quả đầu tư.

5. Bộ Tài chính chủ trì rà soát, đề xuất các biện pháp chấn chỉnh hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước, các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty lớn. Sơ kết mô hình tập đoàn kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 Khoá IX. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính chuẩn bị để thực hiện trong quý IV năm 2008.

6. Thực hiện chính sách tiết kiệm đồng bộ, chặt chẽ, nghiêm ngặt trong tất cả các cấp, các ngành, trong toàn bộ hệ thống chính trị. Đưa nội dung thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, trong sản xuất và đời sống vào

chương trình cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong năm 2008 và những năm tiếp theo. Năm 2008, ngoài việc tiết kiệm bình quân 10% chi phí hành chính (trừ tiền lương, phụ cấp lương, các khoản chi cho con người theo chế độ quy định) của các cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện cắt giảm những khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, giảm tối đa các hội nghị toàn quốc, giảm chi phí đi lại (nhất là đi lại bằng máy bay); cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn công tác nước ngoài bằng vốn ngân sách hoặc có nguồn gốc ngân sách mà không thật thiết thực; tiết kiệm năng lượng, phương tiện triệt để hơn nữa. Giảm các chi phí cho hoạt động lễ hội, lễ kỷ niệm, đón nhận huân chương, danh hiệu thi đua,... gây tốn kém, lãng phí. Bộ Tài chính chủ trì giao chỉ tiêu và hướng dẫn nội dung và tổ chức triển khai để các đơn vị thực hiện.

7. Phần đầu năm 2008 thu ngân sách nhà nước thực hiện vượt dự toán đã được giao, tăng dự phòng để chi cho khắc phục thiên tai, an sinh xã hội, giảm thêm tỷ lệ thâm hụt ngân sách so với mục tiêu mà Quốc hội đã giao cho năm 2008.

III. TẬP TRUNG SỨC PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ, BẢO ĐẢM CÂN ĐỐI CUNG CẦU VỀ HÀNG HOÁ

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

a) Phối hợp với các địa phương khắc phục nhanh hậu quả của thiên tai và dịch bệnh để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tập trung chỉ đạo phát triển trồng rau màu, chăn nuôi, tăng nguồn cung thực phẩm nhằm sớm ổn định giá cả lương thực, thực phẩm, chuẩn bị đủ giống cho sản xuất vụ mùa, hè thu;

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền các cấp để phát hiện sớm, chủ động thực hiện và hướng dẫn thực hiện kịp thời các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn và dập tắt một cách tích cực, kiên quyết, có hiệu quả dịch cúm gia cầm, lợn tai xanh, lở mồm long móng ở trâu, bò và cúm A (H5N1) ở người;

c) Chỉ đạo triển khai việc tu bổ các công trình hồ chứa, đê điều, công trình thủy lợi nhằm chủ động đối phó với thiên tai trong mùa bão, lũ sắp tới để bảo đảm an toàn cho sản xuất và đời sống.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo quyết liệt, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính để giải quyết nhanh việc tiếp cận, sử dụng vốn, đất đai, mở rộng thị trường nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển. Đồng thời, chủ động thực hiện các biện pháp phù hợp tháo gỡ khó khăn do biến động giá làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, trước hết là giá dự toán các công trình đang triển khai có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để sớm hoàn thành, đưa vào hoạt động.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì việc tiếp tục rà soát, xóa bỏ các quy định không phù hợp gây cản trở cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển.

4. Bộ Công Thương chủ trì làm việc với các Bộ liên quan, hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp kinh doanh về việc bảo đảm nguồn hàng; đồng thời, có trách nhiệm cùng Chính phủ kiểm giữ giá cả các mặt hàng thiết yếu, như: lương thực, thuốc chữa bệnh, xăng, dầu, sắt, thép, xi măng, phân bón,... Chủ động đề ra và áp dụng phương án khắc phục tình trạng thiếu điện và bảo đảm điện cho sản xuất.

IV. ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU, KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ NHẬP KHẨU, GIÁM NHẬP SIÊU

1. Bộ Công Thương chủ trì:

a) Đề xuất các giải pháp cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động xuất khẩu để giảm chi phí cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu Việt Nam đi đôi với việc áp dụng các hàng rào kỹ thuật và các biện pháp khác phù hợp với các cam kết quốc tế của nước ta để giảm nhập siêu, kể cả việc tăng thuế nhập khẩu những mặt hàng không thiết yếu;

b) Hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại đối với hàng xuất khẩu; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến tại các thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới để tăng xuất khẩu;

c) Tăng cường các giải pháp khuyến khích sản xuất trong nước để thay thế hàng nhập khẩu, thúc đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ và du lịch;

d) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đề xuất cơ chế, chính sách bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm trên thị trường nội địa, bảo đảm an ninh lương thực và kiểm chế sự tăng giá quá mức của nhóm hàng này. Điều hành và kiểm soát để xuất khẩu gạo năm 2008 ở mức 3,5 đến 4 triệu tấn.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá phù hợp với chủ trương đẩy mạnh xuất khẩu. Có cơ chế và chỉ đạo các ngân hàng thương mại mua hết ngoại tệ cho các doanh nghiệp xuất khẩu, xử lý kịp thời các ách tắc về tín dụng, đáp ứng nhu cầu vay vốn hợp lý cho xuất khẩu.

3. Bộ Tài chính chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng công cụ thuế để tăng thuế xuất khẩu ở mức hợp lý đối với than, dầu thô. Điều chỉnh tăng thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt ở mức hợp lý đối với một số mặt hàng tiêu dùng không thiết yếu như: ô tô nguyên chiếc, linh kiện lắp ráp xe ô tô dưới 12 chỗ ngồi, một số mặt hàng điện tử, điện lạnh, xe và linh kiện lắp ráp xe hai

bánh gắn máy, rượu, bia để thực hiện mục tiêu giảm nhập siêu nhưng vẫn bảo đảm phù hợp với cam kết hội nhập; kiến nghị điều chỉnh cơ chế, chính sách về thuế, áp dụng các hàng rào kỹ thuật và các biện pháp khác cần thiết, phù hợp với các cam kết quốc tế để hạn chế các mặt hàng thuộc diện không khuyến khích nhập khẩu.

V. TRIỆT ĐỂ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM TRONG SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG

Tình trạng lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng vẫn còn diễn ra khá phổ biến ở các cơ quan, đơn vị, trong dân cư, tiềm năng tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng là rất lớn. Trước hết, Chính phủ chỉ đạo việc triệt để thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước. Các đơn vị phải chủ động sử dụng dự toán đã được giao để thực hiện các nhiệm vụ, kể cả trong trường hợp giá cả tăng. Không bổ sung chi ngân sách ngoài dự toán.

Các doanh nghiệp phải rà soát tất cả các khoản chi nhằm hạ giá thành và phí lưu thông. Tăng cường công tác giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty 90, 91 để chấn chỉnh ngay việc đầu tư kém hiệu quả, đầu tư ra ngoài ngành sản xuất chính và cơ cấu đầu tư bất hợp lý trong thời gian qua của các đơn vị này.

Chính phủ kêu gọi mọi người, mọi nhà triệt để tiết kiệm tiêu dùng, nhất là nhiên liệu, năng lượng.

VI. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG, CHỐNG ĐÀU CƠ BUÔN LẬU VÀ GIAN LẬN THƯƠNG MẠI, KIỂM SOÁT VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ

1. Bộ Công Thương chủ trì triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hoá; đồng thời, tăng cường chỉ đạo thực hiện quản lý thị trường, nhất thiết không để xảy ra tình trạng lạm dụng các biến động về nguồn hàng, giá cả trên thị trường để đầu cơ, nâng giá, nhất là đối với các loại vật tư quan trọng như: xăng, dầu, điện, xi măng, sắt, thép, phân bón, thuốc trừ sâu và hàng tiêu dùng thiết yếu như: lương thực, thuốc chữa bệnh,... Phối hợp với chính quyền địa phương chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng gian lận thương mại, trốn lậu thuế và buôn lậu qua biên giới, đặc biệt là buôn lậu xăng, dầu, khoáng sản, lương thực....

2. Bộ Tài chính tăng cường kiểm soát việc chấp hành pháp luật nhà nước về giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3. Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phải triệt để chấp hành các quy định về quản lý giá, thường xuyên kiểm tra giá bán tại các mạng lưới bán lẻ và các đại lý bán lẻ của doanh nghiệp mình.

4. Các tổng công ty nhà nước phải gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện yêu cầu này và chịu trách nhiệm trước Chính phủ về hoạt động của hệ thống bán lẻ và đại lý bán lẻ của doanh nghiệp.

Chính phủ yêu cầu các hiệp hội ngành hàng tham gia tích cực, ủng hộ các chủ trương và giải pháp bình ổn thị trường, giá cả.

VII. TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG VÀ SẢN XUẤT CỦA NHÂN DÂN, MỞ RỘNG VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH VỀ AN SINH XÃ HỘI

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Bộ, địa phương và cơ quan liên quan tăng cường các biện pháp hỗ trợ an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân thông qua việc đẩy mạnh công tác xoá đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm, hỗ trợ bảo đảm đời sống nhân dân, nhất là vùng nghèo, hộ nghèo, vùng bị thiên tai, người lao động có thu nhập thấp.

1. Bộ Tài chính chủ trì:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc triển khai thực hiện các chính sách về điều chỉnh mức lương tối thiểu mà Chính phủ đã ban hành có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008; kiểm tra việc xuất gạo dự trữ quốc gia để cấp không thu tiền cho hộ đồng bào bị thiên tai, thiếu đói;

b) Tổ chức thực hiện đầy đủ và có hiệu quả chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và ngư dân theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ như: hỗ trợ dầu hỏa ở nơi không có điện hoặc thiếu điện; nâng học bổng cho học sinh dân tộc các trường nội trú; hỗ trợ thêm cho học sinh mẫu giáo, học sinh bán trú con hộ nghèo; nâng bảo hiểm y tế cho người nghèo và cho trẻ em dưới 6 tuổi; hỗ trợ lãi suất để đầu tư thay máy tiết kiệm nhiên liệu, bảo hiểm phương tiện và con người. Tiếp tục nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ chính sách bảo đảm an sinh xã hội;

c) Chủ trì rà soát để cắt, giảm các loại phí thu từ nông dân;

d) Chủ trì cùng Bộ Công Thương giám sát việc triển khai thực hiện từ nay cho đến hết tháng 6 năm 2008, chưa tăng giá điện, than, xăng, dầu; giữ ổn định giá xi măng, phân bón, nước sạch, thuốc chữa bệnh, vé máy bay, tàu hoả, vé xe buýt; giữ ổn định mức thu học phí, viện phí. Đồng thời nắm chắc diễn biến của lạm phát, đề xuất với Chính phủ các giải pháp thích hợp tiếp theo.

2. Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cùng Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường các nguồn vốn giá rẻ cho Ngân hàng Chính sách Xã hội để tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi cho các hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

3. Các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các giải pháp hỗ trợ khác đối với các vùng khó khăn, vùng bị thiên tai. Đồng thời, theo dõi, nắm chắc diễn biến giá cả, đời sống nhân dân trên địa bàn, xử lý kịp thời những vấn đề xã hội gây bức xúc; tăng cường kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đúng, đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho các đối tượng thụ hưởng, bảo đảm nguồn hỗ trợ của Nhà nước đến đúng đối tượng, không bị thất thoát, tham nhũng.

VIII. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THÔNG TIN VÀ TUYÊN TRUYỀN

1 Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận cao trong tất cả các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và trong các tầng lớp nhân dân để thực hiện các mục tiêu và giải pháp đã đề ra nhằm đưa nền kinh tế vượt qua khó khăn, phát triển ổn định.

Nhiệm vụ đặt ra là rất nặng nề, khó khăn thách thức rất gay gắt nhưng thời cơ, thuận lợi và tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế nước ta còn rất lớn và rất cơ bản. Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ, mục tiêu, các giải pháp trên, có kế hoạch tổ chức thực hiện ngay trong tháng 4 năm 2008.

2. Các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin chính xác, ủng hộ các chủ trương, chính sách của Nhà nước trên lĩnh vực nhạy cảm này, tránh những thông tin sai sự thật có tính kích động, gây tâm lý bất an trong xã hội./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương và các đoàn thể;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). M 3 07Đ

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng